TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 47/2024/QĐST -HNGĐ	*Tuy An, ngày 22 tháng 4 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 215/2023/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 giữa;

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1987.

Cư trú: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- **Bị đơn**: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1995.

Cư trú: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Nguyễn Thanh H và chị Nguyễn Thị N

2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

-Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung và khoản nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn anh H thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ-ST nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số: 0010579 ngày 18/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn lại cho anh H 150.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền nêu trên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS huyện T;
- VKSND huyện T;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Bình